

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ VIỆT BẮC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ VIỆT BẮC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4700281586

3. Ngày thành lập: 04/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 159, Tổ 11B, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Điện thoại: 0392 673 212

Fax:

Email: liem74@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc (Điều 33 Luật Kiến trúc 2019) - Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 52 Luật Đo đạc và Bản đồ 2018; Điều 31, 32 Nghị định 27/2019/NĐ-CP)	7110(Chính)
2.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn về quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng, quy hoạch sử dụng đất; - Tư vấn lập hồ sơ phục vụ công tác: - Giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Dịch vụ về thông tin đất đai; - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình điện	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

10.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn; - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu;	4229
11.	Xây dựng công trình thủy	4291
12.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn; - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu;	4299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
22.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; (Điều 4, 5 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4931
23.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; (Điều 7, 8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4932
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; (Điều 4 Nghị định 163/2017/NĐ-CP) (Không bao gồm hoạt động vận tải hàng không)	5229
26.	Lập trình máy vi tính	6201

27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Điều 3 Nghị định 69/2018/NĐ-CP)	8299
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH LIÊM _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *26/11/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *095146953*
 Ngày cấp: *22/02/2019* Nơi cấp: *Công an Tỉnh Bắc Kạn*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 159, Tổ 11B, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Số 159, Tổ 11B, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Kạn